

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp linh kiện theo máy, công cụ dụng cụ năm 2025.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa: 18 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TP.Hồ Chí Minh.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của Chủ đầu tư.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 15 giờ, ngày 10/12/2025.
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, TP.HCM

Người liên hệ: Nguyễn Thị Thảo Nhân Số điện thoại: 028.3952.5239

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J23-051-tcthuyen).

**TUO. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ**

**BỆNH VIỆN
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
TP. HỒ CHÍ MINH**

Nguyễn Hữu Thịnh



PHỤ LỤC. DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ
(Kèm theo Công văn số ..6200../BVĐHYD-VTTB ngày ..28../.11../2025)

STT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đệm đỡ gót chân dùng cho người lớn	<p>Đệm đỡ gót chân dùng cho người lớn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước : + Dài: 160mm đến 170mm + Rộng: 170mm đến 180mm + Cao: 12mm đến 13mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	18
2	Gối silicon mềm hỗ trợ định hình bệnh nhân	<p>Gối silicon mềm hỗ trợ định hình bệnh nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Dài 300mm đến 400mm + Rộng: 70mm đến 80mm + Cao: 70mm đến 80mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	38
3	Miếng đệm tuyến giáp	<p>Miếng đệm tuyến giáp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Dài: 500mm đến 600mm + Rộng: 300mm đến 400mm + Cao 140mm đến 150mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Miếng đệm cho tia X-quang xuyên qua, không thấm nước, cách điện. - Chịu được nhiệt độ từ -20 độ C đến 50 độ C. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	8
4	Gối kê đầu tròn	<p>Gối kê tròn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Đường kính ngoài: 150mm đến 200mm + Đường kính trong: 70mm đến 80mm + Cao: 40mm đến 50mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	23



5	Gối kê hình chữ C không hở mặt đáy	<p>Gối kê hình chữ C không hở mặt đáy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Đường kính ngoài: 150mm đến 200mm + Đường kính trong: 70mm đến 80mm + Cao: 40mm đến 50mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	15
6	Bộ gối kê đầu tròn	<p>Bộ gối kê hình tròn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Đường kính ngoài: 90mm đến 100mm + Đường kính trong: 40mm đến 50mm + Chiều cao: 20mm đến 30mm - Kích thước: + Đường kính ngoài: 140mm đến 150mm + Đường kính trong: 50mm đến 60mm + Cao: 30mm đến 40mm - Kích thước: + Đường kính ngoài: 150mm đến 200mm + Đường kính trong: 70mm đến 80mm - Chiều cao: 40mm đến 50mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Bộ	3
7	Bộ gối kê hình chữ C không hở mặt đáy	<p>Bộ gối kê hình chữ C không hở mặt đáy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Đường kính ngoài: 90mm đến 100mm + Đường kính trong: 40mm đến 50mm + Chiều cao: 20mm đến 30mm - Kích thước: + Đường kính ngoài: 140mm đến 150mm + Đường kính trong: 50mm đến 60mm + Cao: 30mm đến 40mm - Kích thước: + Đường kính ngoài: 150mm đến 200mm + Đường kính trong: 70mm đến 80mm - Chiều cao: 40mm đến 50mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Bộ	3
8	Gối trụ tròn	<p>Gối trụ tròn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: + Dài: 500mm đến 600mm + Rộng: 180mm đến 190mm 	Cái	6

		<ul style="list-style-type: none"> + Cao: 150mm đến 160mm - Chất liệu: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 		
9	Bộ khung kê nằm sấp	<p>Bộ khung kê nằm sấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bao gồm bộ khung và miếng đệm - Kích thước bộ khung: + Dài: 600mm đến 700mm + Rộng: 400mm đến 500mm + Cao: 130mm đến 140mm - Miếng đệm gồm 04 miếng: Kích thước 1 (02 miếng): + Dài: 700mm đến 800mm + Rộng: 150mm đến 200mm + Cao: 10mm đến 20mm Kích thước 2 (01 miếng): + Dài: 100mm đến 150mm + Rộng: 150mm đến 200mm + Cao: 10mm đến 20mm Kích thước 3 (01 miếng) + Dài: 150mm đến 200mm + Rộng: 150mm đến 200mm + Cao: 10mm đến 20mm - Chất liệu miếng đệm: Silicone hoặc Gel polyurethane, không gây dị ứng - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI 	Bộ	8
10	Lưới đặt nội khí quản thẳng số 0	<p>Lưới đặt nội khí quản thẳng số 0:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bó sợi quang. - Kích thước: + Chiều dài tổng thể: 80 đến 90mm + Chiều dài lưới: 50mm đến 60mm + Độ rộng ở đầu ngoài biên: 10mm đến 11mm - Chất liệu: thép không gỉ - Hấp diệt trùng được: ≥ 2000 lần - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	11

11	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 00	<p>Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 00:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bó sợi quang. - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Chiều dài tổng thể: 70 đến 80mm + Chiều dài lưỡi: 50mm đến 60mm + Độ rộng ở đầu ngoại biên: 10mm đến 11mm - Chất liệu: thép không gỉ - Hấp tiệt trùng được: ≥ 2000 lần - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	3
12	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 1	<p>Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> + Chiều dài lưỡi a: 100mm đến 110mm + Chiều dài lưỡi b: 80mm đến 90mm + Độ rộng ở đầu ngoại biên: 100mm đến 110mm - Chất liệu: thép không gỉ - Hấp tiệt trùng được: ≥ 2000 lần - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 	Cái	6
13	Lưỡi đặt nội khí quản Rintergral Miller F.O Blade số 1	<p>Lưỡi đặt nội khí quản thẳng F.O số 0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang, với số lượng > 6.000 sợi - Bề ngang của lưỡi đèn ≥ 12mm - Lưỡi đèn được thiết kế thép nguyên khối - Bề mặt lưỡi đèn được mạ crôm - Hấp tiệt trùng ≥ 4.000 lần ở nhiệt độ 134 độ C - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn xanh ISO 7376 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	5
14	Cán tay cầm của đèn đặt nội khí quản	<p>Cán tay cầm của đèn đặt nội khí quản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng nằm trên tay cầm - Sử dụng nguồn sáng led. - Tuổi thọ: ≥ 20.000 giờ - Theo tiêu chuẩn ISO 7376. - Tương thích với đèn đặt nội khí quản hãng Riester/ Heine đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	9

15	Bộ áo, váy, giáp cổ che chắn tia X chất liệu không chì	<p>Bộ áo, váy, giáp cổ, mũ che chắn tia X chất liệu không chứa chì.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: atimony và bismuth (không chứa chì), 2 lớp riêng biệt - Che chắn tương đương Pb 0.5mm, che chắn từ 50 đến 150 kV - Vải kháng khuẩn - Dán cố định bằng nam châm. - Kích cỡ từ XXXS đến XXXL - Tiêu chuẩn ISO 13485 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Bộ	30
16	Hệ thống đệm bóng khí giảm áp dùng để chống loét cho bệnh nhân (Nệm chống loét)	<p>Hệ thống đệm bóng khí giảm áp dùng để chống loét cho bệnh nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm máy bơm và nệm bóng khí - Máy bơm: <ul style="list-style-type: none"> + Có nút điều chỉnh áp lực phù hợp với từng loại bệnh nhân, có móc treo phù hợp với mọi giường bệnh. + Điện năng cung cấp: 230VAC, 50/60Hz + Chu kỳ thời gian: ≤ 10 phút - Nệm: <ul style="list-style-type: none"> + Không mùi. + Nệm bóng khí được trang bị chống trượt cả 2 đầu + Kích thước nệm: dài 196cm x rộng 90cm x dày 6.4 cm, (±5%) + Vật liệu: PVC dùng cho y tế - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	150
17	Khay đựng dụng cụ nội soi, cỡ 600 x 200 x 50mm	<p>Khay đựng dụng cụ nội soi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: polymer tinh thể lỏng - Kích thước: 600 x 200 x 50mm, (±5%). - Khay đựng 2 bề mặt có các lỗ giúp khuếch tán chất tiệt khuẩn - Phù hợp với phương pháp tiệt khuẩn nhiệt độ thấp bằng H₂O₂ (Sterrad), hơi nước và Ethylene Oxide (EO) 	Cái	30
18	Khay ngâm dụng cụ Cidex 594 mm x 381 mm x 141 mm chứa 19,8lit	<p>Khay chuyên dụng ngâm dụng cụ để làm sạch hoặc khử khuẩn mức độ cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: chiều dài 594 mm, chiều rộng 381 mm, cao 141mm, sai số kích thước (±5%) - Có nắp đậy và khay ngâm - Thành phần: Polypropylene tráng thủy tinh - Chịu được nhiệt độ ≥ 134 độ C 	Cái	15

19	Bình hút dịch dung tích 1 lít	<p>Bình hút dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 1 lít - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polycarbonate hoặc polysulfone. - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Có khớp và giá gắn tường. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
20	Bình hút dịch dung tích 2 lít	<p>Bình hút dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 2 lít - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polycarbonate hoặc polysulfone. - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Có khớp và giá gắn tường. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
21	Bình hút dịch dung tích 4 lít	<p>Bình hút dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 4 lít - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polycarbonate hoặc polysulfone. - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Có khớp và giá gắn tường. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	75
22	Bình tạo ẩm CCO	<p>Bình tạo ẩm CCO:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể tích: 250ml,(±5%). - Chất liệu: polyamide hoặc polycarbonate - Kích thước: cao 190mm, đường kính 45mm, (±5%). - Hấp tiết trùng được ở nhiệt độ 134 độ C - Tương thích với lưu lượng kế oxy loại 15l/phút đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
23	Điều áp hút gắn tường	<p>Điều áp hút gắn tường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp lực hút: 0 – 600mbar, (+/- 0.5 bar). - Bình chống tràn dung tích 100ml bằng polycarbonate. - Đầu cắm vancum chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300

24	Lưu lượng kế oxy loại 1.5l/phút và đầu nối trực tiếp	<p>Lưu lượng kế oxy loại 1.5l/phút và đầu nối trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu lượng điều chỉnh: từ 0.1 lít/phút đến 1.5 lít/phút - Áp lực đầu vào: 4.5 bar (± 0.5 bar) - Thân của lưu lượng kế được mạ niken - Đầu cắm nhanh oxy chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30
25	Lưu lượng kế oxy loại 15l/phút và đầu nối trực tiếp	<p>Lưu lượng kế oxy loại 15l/phút và đầu nối trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu lượng điều chỉnh: từ 0 lít/phút đến 15 lít/phút. - Áp lực đầu vào: 4.5 bar (± 0.5 bar) - Thân của lưu lượng kế được mạ niken - Đầu cắm nhanh oxy chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	150
26	Bộ hút dịch dẫn lưu màng phổi loại đơn, không có ống đối chống tràn	<p>Bộ hút dịch dẫn lưu màng phổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng để đo và điều chỉnh mức hút thấp. - Đơn vị đo lường: centimet nước (cmH₂O). - Khoảng điều chỉnh của manometer: từ 0 cmH₂O đến 55 cmH₂O. - Đầu cắm nhanh chuẩn Afnor tương thích với hệ thống khí đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30
27	Bộ điều áp oxy sử dụng cho bình oxy di động	<p>Bộ điều áp oxy sử dụng cho bình oxy di động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp suất đầu ra: 4.5 bar, (± 0.5 bar). - Áp suất đầu vào: 200 bar, (± 0.5 bar). - Lưu lượng khí : 1 đến 15l/phút - Đồng hồ đo áp suất chống được va đập. - Thân bộ điều áp được làm bằng đồng thau mạ niken - Tích hợp van giảm áp để bảo vệ an toàn. - Có đầu nối tương thích với bình oxy di động đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
28	Bộ soi đặt nội khí quản có camera	<p>Bộ soi đặt nội khí quản có camera:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng: Led - Màn hình hiển thị: $\geq 2,5$ inch - Lưỡi đèn các size dành cho người lớn, trẻ em, sử dụng 1 lần. - Tiêu chuẩn chống nước: \geq IPX8 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Bộ	15

29	Bộ dụng cụ đo huyết áp cơ (huyết áp cơ và ống nghe)	<p>Bộ dụng cụ đo huyết áp cơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo: ≥ 300 mmHg - Ống nghe huyết áp 2 mặt - Có van xả khí sau khi đo - Kèm giấy hiệu chuẩn khi bàn giao - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	150
30	Nhiệt kế điện tử	<p>Nhiệt kế điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian có kết quả đo ≤ 8 giây - Bộ nhớ lưu lần đo cuối - Có âm báo khi có kết quả đo. - Có chức năng báo pin yếu - Tự động tắt nguồn khi không sử dụng - Sai số: $\pm 0,1$ độ C - Tầm đo: <ul style="list-style-type: none"> + Vật thể: từ 5 độ C đến 50 độ C + Môi trường: từ -10 độ C đến 50 độ C - Chống thấm nước - Đo được: thân nhiệt, nước tắm và môi trường - Không chứa Niken, không gây dị ứng. - Kèm giấy hiệu chuẩn khi bàn giao - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
31	Ống soi mũi xoang góc 0 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm	<p>Ống soi mũi xoang:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc 0 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm, ($\pm 5\%$). - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang - Có lớp mạ chống phản quang - Hấp tiệt trùng được - Tương thích với camera nội soi Telecam Dx và dây dẫn sáng hãng Storz đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	8
32	Ống soi mũi xoang góc 70 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm	<p>Ống soi mũi xoang:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc 70 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm, ($\pm 5\%$). - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang - Có lớp mạ chống phản quang - Hấp tiệt trùng được - Tương thích với camera nội soi Telecam Dx và dây dẫn sáng hãng Storz đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	8

33	Bàn Mayo	<p>Bàn Mayo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: Inox 304 - Kích thước: dài 450mm x rộng 450mm, ($\pm 5\%$) - Chiều cao thay đổi từ 950 mm đến 1300mm. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30
34	Thùng rác cỡ lớn	<p>Thùng rác lớn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: Inox 304. - Kích thước xô: đường kính đáy 400mm x đường kính miệng 600mm x cao 700 mm, ($\pm 5\%$). - Tấm mặt dày 1.5mm - Bánh xe: 04 bánh xe, đường kính 50mm có khoá - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30
35	Giá đỡ monitor theo dõi bệnh nhân gắn tường	<p>Giá đỡ monitor theo dõi bệnh nhân gắn tường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: hợp kim nhôm hoặc chất liệu chống ăn mòn, oxy hoá phù hợp trong môi trường y tế. - Tải trọng tối đa: $\geq 30\text{kg}$ - Giá đỡ monitor xoay được: 180 độ - Chiều dài tay treo khoảng: 33cm, ($\pm 5\%$). - Tháo lắp được monitor theo dõi bệnh nhân trong trường hợp khẩn cấp. - Có giỏ đựng phụ kiện của monitor theo dõi bệnh nhân đi kèm. - Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden, Mindray, GE đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	45
36	Giá đỡ dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân cố định	<p>Giá đỡ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: Cố định monitor trên bệ đá và trên máy gây mê giúp thở tại bệnh viện. - Chất liệu: hợp kim nhôm hoặc chất liệu chống ăn mòn, oxy hoá phù hợp trong môi trường y tế. - Tải trọng tối đa: $\geq 30\text{kg}$ - Giá đỡ monitor xoay được: 180 độ - Tháo lắp được monitor theo dõi bệnh nhân trong trường hợp khẩn cấp. - Có giỏ đựng phụ kiện của monitor theo dõi bệnh nhân đi kèm. - Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden, Mindray, GE đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	150

37	Bộ đèn đội đầu sử dụng pin sạc gắn vào thắt lưng	<p>Bộ đèn đội đầu sử dụng pin sạc gắn vào thắt lưng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ đèn LED, cho ánh sáng mạnh với vùng chiếu sáng đồng trục. - Cường độ sáng ≥ 90.000 Lux ở khoảng cách làm việc ≥ 180 mm. - Nhiệt độ màu ≥ 5.500 Kelvin, chỉ số hoàn màu CRI ≥ 90 - Kích thước điểm sáng: từ 30mm đến 80 mm - Thời gian vận hành của pin sạc ≥ 8.5 giờ - Cường độ sáng thay đổi từ 0 đến 100%. - Thiết kế chùm sáng song song và đồng trục. - Trọng lượng ≤ 300 gram - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	15
38	Dây thắt mạch máu	<p>Dây thắt mạch máu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: cao su không chứa latex - Tiêu chuẩn: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) 	Cái	450
39	Lưỡi đèn dùng cho bộ đèn đặt nội khí quản khó có màn hình Camera hãng Medtronic, model: MCGRATH@MAC VIDEO LARYNGOSCOPE A03	<p>Lưỡi đèn soi đặt nội khí quản có camera:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 4 kích cỡ: 1, 2, 3, 4. - Chất liệu Polymer quang học có lớp chống mù. - Lưỡi số 1: dài 93mm, dọc thân lưỡi 102mm, góc $\theta = 25.1^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Lưỡi số 2: dài 102mm, dọc thân lưỡi 111mm, góc $\theta = 21.6^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Lưỡi số 3: dài 114mm, dọc thân lưỡi 122mm, góc $\theta = 20.1^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Lưỡi số 4: dài 126mm, dọc thân lưỡi 138mm, góc $\theta = 22.2^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Tương thích với bộ đèn soi có camera MC Grath bộ đèn đặt nội khí quản khó có màn hình Camera hãng Medtronic, model: MCGRATH@MAC VIDEO LARYNGOSCOPE A03 đang sử dụng tại bệnh viện 	Cái	450
40	Bộ làm ấm, làm ấm dây cho máy thở	<p>Bộ làm ấm, làm ấm dây cho máy thở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm: 01 đế làm ấm và 01 bình làm ấm dung tích 400ml - Đế làm ấm có màn hình led hiển thị nhiệt độ - Nhiệt độ điều chỉnh được, cao nhất tối thiểu: 65 độ C - Đế làm ấm có bảo vệ quá nhiệt - Bình làm ấm sử dụng nhiều lần, hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30

41	Bánh xe đường kính 50 -70mm sử dụng cho các bàn dụng cụ inox	<p>Bánh xe:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính bánh xe: 50-70mm - Chất liệu bánh xe: cao su - Đường kính trục bánh xe: 8mm - Tải trọng: ≥ 50kg - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
42	Bánh xe đường kính 100-120mm sử dụng cho các bàn dụng cụ inox	<p>Bánh xe:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính bánh xe: 100-120mm - Chất liệu bánh xe: cao su - Đường kính trục bánh xe: 12mm - Tải trọng: ≥ 80kg - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	300
43	Mực để kiểm tra độ kín của mối hàn	<p>Mực để kiểm tra độ kín của mối hàn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: Toluidine blue < 0.05%, nước < 99.45% và hỗn hợp chất làm ướt (Ecosurf EH-6, Ecosurf EH-9, Tergitol 15-s-9, Tergitol 15-s-12): 0.50% - Sử dụng để kiểm tra sau khi hàn xong, các mép túi ép loại giấy/ film đã kín hay chưa, có bị rò rỉ không - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 	Cái	1665
44	Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ cao	<p>Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 75 mm x175 mm - Sử dụng để kiểm tra xem chất lượng hàn của máy hàn túi có đảm bảo hay không - Nhiệt độ hàn: 150-200 độ C - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 	Cái	1125
45	Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ thấp	<p>Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 75 mm x 175 mm - Sử dụng để kiểm tra xem chất lượng hàn của máy hàn túi có đảm bảo hay không - Nhiệt độ hàn: 90-150 độ C - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 	Cái	750
46	Chỉ thị đánh giá chất lượng làm sạch	<p>Chỉ thị đánh giá chất lượng làm sạch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng để đánh giá protein còn lại trên dụng cụ, vật tư tiêu hao sau khi tái xử lý - Giới hạn định lượng: ≤ 1.0 ug BSA - Độ nhạy: ≤ 0.3 ug BSA - Thời gian đọc kết quả định lượng: ≤ 4 phút - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 	Cái	2850

47	Chổi rửa dụng cụ nội soi đường kính lông chổi 10mm, chiều dài 55cm	<p>Chổi rửa dụng cụ nội soi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: chiều dài chổi từ 54cm - 56cm, đường kính lông chổi từ 0.8cm đến 1cm - Chất liệu: sợi tổng hợp bền (Nylon) - Thích hợp cho làm sạch các loại dụng cụ nội soi đường kính lớn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 	Cái	675
48	Chụp tai qua đầu	<p>Chụp tai qua đầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ giảm tiếng ồn NRR là 25 dB theo tiêu chuẩn CSA class A - Sản phẩm đạt chuẩn ANSI S3.19-1974 - Quai mang thép không gỉ phân phối áp lực đều và độ kín khít ổn định - Chất liệu: ABS 	Cái	15
49	Dầu bảo dưỡng, dùng cho tay cưa, tay khoan	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: dầu Paraffin trắng 5%, butane 85% và petane 10%, có khả năng thẩm thấu trong nước, không gây kích ứng da người bệnh - Thể tích: 300ml - Dạng xịt - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 	Cái	30
50	Khóa cài niêm phong	<p>Khóa cài niêm phong</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chỉ thị kèm theo để nhận biết trước và sau tiệt khuẩn - Tương thích hộp hấp hãng Aygun, Aesculap 	Cái	1500
51	Pin sạc dùng cho máy cưa xương hãng Deosutter, model: DBC - 470	<p>Pin sạc dùng cho máy cưa xương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu pin: NiMH (Nickel Metal Hydride) hoặc Lithium-ion - Dung lượng pin: ≥ 1900 mAh - Trọng lượng pin: ≤ 500 g - Tương thích với máy cưa xương hãng Deosutter, model: DBC - 470 đang sử dụng tại Bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	3
52	Đầu bảo vệ tạng dùng cho máy cưa xương hãng Deosutter, model: DBC - 470	<p>Đầu bảo vệ tạng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với máy cưa xương hãng Deosutter, model: DBC - 470 đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	2
53	Chổi rửa dụng cụ, đường kính 2-40 mm	<p>Chổi rửa trocar các loại, dụng cụ có lòng ống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính: 2-40 mm - Chiều dài lông chổi: 10-200 mm - Chiều dài chổi: 100-800 mm - Chất liệu: sợi tổng hợp bền (Nylon) 	Cái	150

54	Chổi rửa ống soi mềm, chiều dài 230mm	<p>Chổi rửa ống soi mềm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương thích lòng kênh 2.0 - 3.5 mm - Đường kính: 1.5 - 1.7 mm - Chiều dài chổi: 200 - 230 mm - Chất liệu: sợi tổng hợp bền (Nylon) 	Cái	150
55	Kẹp lưỡng cực không dính, chiều dài 19 cm, đường kính đầu tip 2 mm	<p>Kẹp lưỡng cực không dính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều dài 180 - 200 mm - Chiều dài đầu tip: 8 mm - Đường kính đầu tip 1 - 3 mm - Đầu tip dạng vi cấu trúc, đốt không dính, giúp kẹp giữ mô chắc, duy trì đặc tính chống dính suốt vòng đời dụng cụ - Cán cong, có mã màu ở phần đuôi kẹp giúp nhận biết kích thước đầu tip - Khớp chặn giúp duy trì và định hướng độ khép chính xác giữa hai đầu tip, hỗ trợ lực bóc tách - Chuôi tròn tương thích với dây đốt lưỡng cực của máy đốt Valleylab tại bệnh viện - Sử dụng được nhiều lần 	Cái	15
56	Màng lọc vi khuẩn dùng 1000 lần, đường kính 190 mm, hình tròn dùng cho hộp hấp dụng cụ	<p>Màng lọc vi khuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian sử dụng: ≥ 1000 lần hấp tiệt khuẩn. - Chất liệu: polytetrafluoroethylene - Đường kính 190mm, ($\pm 5\%$) - Hình tròn 	Cái	30
57	Bánh xe sử dụng cho băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07	<p>Bánh xe băng ca:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại khóa trung tâm - Đường kính bánh xe: 150mm - Bánh xe: đạt tiêu chuẩn EN 12531, độ cứng của gai lốp: D40. Khả năng chịu tải động: 150kg/1 bánh, khả năng chịu tải tĩnh: 450 kg/1 bánh. - Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	600
58	Ben nâng đầu sử dụng cho băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B	<p>Ben nâng đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Piston dầu nâng băng ca chịu lực: $\geq 30N$ - Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	75

59	Nệm cao su tự nhiên bọc simili dùng cho băng ca	<p>Nệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: cao su tự nhiên và simili dày \geq 1mm. - Kích thước: dày 5cm x rộng 58cm x dài 187 cm, ($\pm 5\%$). - Gấp 2 khúc - hai mặt lỗ tròn, bo tròn cạnh - Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	150
60	Lồng nuôi trẻ sơ sinh	<p>Lồng nuôi trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thùng nuôi bằng nhựa acrylic trong suốt - Kích thước: dài 810mm x rộng 510mm x cao 920mm, ($\pm 5\%$). - Nệm nuôi dày 50mm, bọc simili dày \geq 1mm. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	38
61	Xe nuôi trẻ sơ sinh	<p>Xe nuôi trẻ sơ sinh gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xe đựng lồng nuôi: <ul style="list-style-type: none"> + Chất liệu: inox 304 + Kích thước: dài 810mm x rộng 510mm x cao 920mm, ($\pm 5\%$). - Lồng nuôi trẻ sơ sinh: <ul style="list-style-type: none"> + Chất liệu: nhựa acrylic trong suốt + Kích thước: dài 810mm x rộng 510mm x cao 920mm, ($\pm 5\%$). - Nệm nuôi dày 50mm, bọc simili dày \geq 1mm. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	9
62	Xe vận chuyển dụng cụ	<p>Xe vận chuyển dụng cụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: - Chất liệu: inox 304 - Mặt dày: 1.2mm - Chân ống inox đường kính 27mm, dày 1.2mm - Thanh chắn xung quanh đường kính 8mm - Bánh xe đường kính: 100mm - Tải trọng \geq 100kg - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	27